

NỘI DUNG THI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH: THIẾT KẾ THỜI TRANG
MÔN THI: LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP

I. Nội dung thi:

Phần 1: Thiết kế trang phục

1. Mục tiêu: kiến thức tổng quát về Thiết kế trang phục.
2. Nội dung:
 - 2.1. Phương pháp dựng hình, công thức thiết kế trang phục:
 - 2.1.1. Quần âu - sơ mi
 - 2.1.2. Váy đầm cơ bản
 - 2.1.3. Trang phục áo Jacket – áo giả vest, váy đầm thời trang
 - 2.1.4. Các dạng trang phục biến kiểu
 - 2.2. Cấu trúc số lượng chi tiết sản phẩm của từng loại trang phục.
 - 2.3. Cách xếp vải, cách tính toán định mức trong quá trình thiết kế
 - 2.4. Các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình thiết kế.

Phần 2: Kỹ thuật cắt may

1. Mục tiêu: kiến thức tổng quát về mô đun Kỹ thuật cắt may
2. Nội dung:
 - 2.1. Qui trình may, quy cách may hoàn thành sản phẩm
 - 2.2. Các dạng sai hỏng thường gặp, nguyên nhân, biện pháp khắc phục
 - 2.3. Kiến thức về hình vẽ trực quan qui cách may chi tiết và hình vẽ kỹ thuật các dạng đường may

Phần 3: Sáng tác mẫu thời trang

1. Mục tiêu: kiến thức, phương pháp nghiên cứu xu hướng thời trang, dự đoán xu hướng thời trang.
2. Nội dung:
 - 2.1. Các khái niệm về thời trang khái niệm và thuật ngữ về thời trang
 - 2.2. Phong cách thời trang- phân loại phong cách thời trang
 - 2.3. Nguyên lý thiết kế thời trang: Kiểu vẽ thời trang, Nguyên lý thiết kế thời trang.
 - 2.4. Phương Pháp nghiên cứu chung về thời trang: Khái niệm về bộ sưu tập, các bước thiết kế bộ sưu tập, tính đồng bộ trong trang phục, điểm nhấn...

Phần 4: Kỹ thuật xử lý chất liệu

1. Mục tiêu : tổng hợp và nhắc lại kiến thức tổng quát về kỹ thuật xử lý chất liệu trong thời trang.
2. Nội dung:
 - 2.1. Các kỹ thuật và cách thể hiện các phương pháp xử lý trên bề mặt chất liệu.
 - 2.2. Lựa chọn được các loại vật liệu may phù hợp với yêu cầu công nghệ và thực hiện các biện pháp bảo quản sản phẩm

Phần 5: Thiết kế công nghệ

1. Mục tiêu:

- Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm
- Lập được quy trình công nghệ may sản phẩm phù hợp thực tế, đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật

2. Nội dung:

2.1. Công việc chuẩn bị nguyên phụ liệu, chuẩn bị về công nghệ, chuẩn bị thiết kế....

2.2. Phương pháp tính định mức nguyên phụ liệu.

2.3. Phương pháp ghép tỉ lệ cỡ vóc

- Phương pháp nhảy size, giác sơ đồ
- Bài tập tính năng suất lao động
- Bài tập ghép tỉ lệ cỡ vóc

Phần 6: Nguyên lý thiết kế trang phục

1. Mục tiêu: kiến thức tổng quát trong lĩnh vực thiết kế thời trang, cơ sở thiết kế thời trang

2. Nội dung:

2.1. Các kiểu vẽ thời trang

2.2. Cơ sở thiết kế thời trang

II. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung :

- Kiến thức:

- + Phương pháp dựng hình, công thức thiết kế trang phục.
- + Nguyên lý thiết kế trang phục, thực hiện BST thời trang
- + Xây dựng quy trình may sản phẩm
- + Tính toán cân đối năng suất lao động, máy móc thiết bị trong sản xuất

- Kỹ năng:

- + Sử dụng, phối hợp màu sắc đạt hiệu quả thẩm mỹ.
- + Thiết kế trang phục mang tính thẩm mỹ cao.
- + Phân tích mẫu thiết kế, cắt các chi tiết, hoàn thành sản phẩm.
- + Nắm vững quy trình công nghệ sản xuất may công nghiệp

2. Phương pháp: Trắc nghiệm (50% - 60 phút) + Tự luận (50% - 60 phút)

III. Tài liệu tham khảo:

[1] TS. Trần Thủy Bình (2005), *Mỹ thuật trang phục*, Đại học Bách khoa, Hà Nội.

[2] TS. Võ Phước Tấn, Th.S Hà Tú Vân, HS Đỗ Thị Anh Hoa (2006), *Vẽ mỹ thuật trang phục*, NXB Lao Động Xã Hội, TP.HCM

[3] Trần Văn Tâm (2000), *Giáo trình Vẽ mỹ thuật*, Nhà xuất bản Đại học Bách khoa, Đà Nẵng.

[4] TS. Võ Phước Tấn, ThS. Thái Châu Á (2006), *Giáo trình Nguyên tắc thiết kế thời trang*, Nhà xuất bản Lao động, TPHCM.

[5] Nancy Riegelman (2006), *9 Heads: A Guide to Drawing Fashion*, 9 Heads Media, USA

[6] ThS. Trần Thanh Hương (2007), *Giáo trình Thiết kế mẫu trang phục 5*, NXB Đại Học Quốc Gia, TP.HCM.

[8] Cẩm Vân (2016), *Kỹ thuật cắt may căn bản và thời trang*, Nhà xuất Phụ nữ, TP.HCM.

[9] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng (2005), *Giáo trình Công nghệ may 3*, Nhà xuất bản thống kê, TPHCM.

[10] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng (2006), *Giáo trình công nghệ may 5*, Nhà xuất bản thống kê, TP. Hồ Chí Minh.